TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2023/HS-ST
Ngày: 26 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn
2. Ông Nguyễn Xuân Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Văn Đ, sinh ngày 21/5/1987; Tại: Xã H L, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Đ T, xã H L, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn L1, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị Th, Sinh năm: 1965; Vợ: Trương Thị T, sinh năm 1990; Con: Có 01 con sinh năm 2022; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án Quân sự Quân khu 4 xử 42 tháng tù giam về tội "Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia" và tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2014, đã chấp hành xong án phí theo quy định.

Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 21 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2020, đã chấp hành xong án phí theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 13/12/2022 đến 22/12/2022, sau đó áp dụng biện pháp tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Lê Thị D, sinh năm 1976 (đã chết)

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Anh Thiều Đình D1, sinh năm 1987; (Vắng mặt, anh D1 có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Th1, Đ1, xã Th L, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Th2 Ph, sinh năm 1979; Địa chỉ: Khu 4, phường B Đ2, thị xã B S, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Phạm Thị Th2 Ph là anh Vũ M H, sinh năm 1978. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 4, phường B Đ2, thị xã B S, tỉnh Thanh Hóa.

- Những người làm chứng:

1. Chị Dương Thị M2 L2, sinh năm 1996; (Vắng mặt).

Địa chỉ; Thôn Th1, Đ1, xã Th L, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Phạm Văn T , sinh năm 1985; (Vắng mặt).

Địa chỉ; Thôn Đông Lỗ, xã Th L, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13/12/2022, Trịnh Văn Đ sinh năm 1987 ở thôn Đồng Toàn, xã H L, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (Là lái xe thuê cho anh Vũ M H sinh năm 1978 ở Phường B Đ2, thị xã B S) điều khiển xe ô tô tải BKS 36H-030.34 đi trên đường Quốc Lộ 45 theo hướng thị trấn Thiệu Hóa đi thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định. Đến 7 giờ 50 phút khi đi đến Km54+750 Quốc Lộ 45 thuộc địa phận thôn Phú Hưng, xã Th L, huyện Thiệu Hoá, Đ điều khiển xe ô tô vượt lên bên trái xe mô tô BKS 36B5-473.79 đang đi phía trước cùng chiều, do chị Dương Thị M2 L2 sinh năm 1996 điều khiển chở theo phía sau cháu Thiều Thảo Trang sinh năm 2019 là con gái chị Lệ và mẹ đẻ là bà Lê Thị D sinh năm 1976 ở cùng thôn Th1, Đ1, xã Th L. Do vượt xe không đảm bảo an toàn và không chú ý quan sát nên đã xảy ra va chạm giữa xe ô tô và xe mô tô nói trên, hậu quả: Bà Lê Thị D bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hoá, đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong tại nhà ở thôn Th1, Đ1, xã Th L; xe mô tô bị hư hỏng, chị Lệ và cháu Trang bị thương tích nhẹ.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định tại Km 54+750 đường Quốc Lộ 45 thuộc địa phận thôn Phú Hưng, xã Th L, huyện Thiệu Hoá, Thanh Hoá. Hướng Tây Bắc là hướng đi huyện Yên Định, hướng Đông Nam là hướng đi xã Thiệu Phú, hai bên đường là lề đường, nhà dân thôn Phú Hưng, xã Th L. Mặt đường rải nhựa, bằng phẳng, khô ráo, ở giữa đường có vạch kẻ đường đứt đoạn phân chia thành hai phần đường. Chiều rộng lòng đường 6,1m. Trước nơi xảy ra tai nạn giao thông 100m có biển báo hiệu giao thông chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên trái (Theo hướng về huyện Yên Định). Hiện trường bị xáo trộn do công tác cấp cứu người bị nạn.

Lấy chân cột điện trước nhà ông bà Lục Lựu thôn Phú Hưng, xã Th L làm mốc chuẩn.

Lấy mép đường bên phải theo hướng từ xã Thiệu Phú đi huyện Yên Định làm mép chuẩn.

Các dấu vết để lại trên hiện trường:

Vị trí 01: Hệ thống vết cà trượt từ Quốc lộ 45 vào theo lề đường theo hướng từ xã Thiệu Phú đi huyện Yên Định có kích thước 2,1x1,2m. Hệ thống vết cày trượt không liên tục, đầu vết cà cách mốc chuẩn 3,8x4,2m, cách mép chuẩn 0,7m; Cuối vết cà trượt cách mép chuẩn 0,4m.

Vị trí 02: Đám mảnh vỡ nhựa, kim loại kích thước 5x2,2m. Tấm mảnh vỡ cách mốc chuẩn 3,1x1,8m, cách mép chuẩn là 0,5m.

Vị trí 03: Xe mô tô BKS 36B5-473.79 ngã nghiên bên phải lề đường. Đầu xe quay hướng đi huyện Yên Định, chếch chéo hướng vào trong nhà dân bên lề đường bên phải theo hướng từ Thiệu Phú đi huyện Yên Định. Trục sau xe mô tô trùng với mép chuẩn. Trục trước xe mô tô cách mép chuẩn 0,9m. Trục sau cách mốc chuẩn 3,1x1,4m.

Vị trí 04: Đám máu có kích thước 38x30cm nằm ở mép chuẩn, cách trục sau xe mô tô BKS 36B3-473.79 là 0,7m về phía Tây Bắc. (BL: 03-10)

Ngày 15/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 174/QĐ-ĐTTH trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết cơ học trên các phương tiện liên quan trong vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nói trên. Tại bản kết luận giám định số 244/KL-KTHS ngày 03/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

a. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước bên phải, mặt ngoài bên phải ba- đờ- sốc trước xe ô tô BKS 36H-030.34 với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe mô tô BKS 36B5-473.79.

b. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô BKS 36H-030.34 ở bên trái, cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô BKS 36B5-473.79

c. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt số (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hoá đi thị trấn Quán Lào, huyện yên Định.

d. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

e. Các dấu vết tại má ngoài hàng lốp thứ nhất bên phải (Tương ứng hàng chữ TUBE TYPE đến hàng chữ 154/151k); mặt và má ngoài hàng lốp thứ hai bên phải (Tương ứng hàng chữ TUBE TYPE) và ốp nhựa la -zăng tương ứng

trên xe ô tô BKS 36H-030.34 phù hợp va chạm với quần áo nạn nhân Lê Thị D tạo nên.

f. Không đủ cơ sở xác định vị trí phần đường va chạm giữa xe ô tô BKS 36H-030.34 với bà Lê Thị D.(BL: 46-73)

Tại bản Kết luận giám định số 69/GĐPY-PC09 ngày 21/12/2022 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các dấu hiệu chính qua giám định gồm: Các vết rách, lóc da, cơ, xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Hông, bẹn, mông, hai chân; Gãy, vỡ xương chậu hai bên; Gãy cổ xương đùi hai bên; Gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân trái; Bầm dập, rách, tụ, ngấm máu tổ chức dưới da, cơ vùng bụng và nhóm cơ đáy chậu; Tụ máu mặt trước tử cung. Tụ máu quanh bao thận; Máu không đông tại ổ bụng và khoang sau phúc mạc; Dập, rách, tụ máu âm đạo; dập, vỡ bàng quang;Trong buồng tử cung không có dụng cụ tránh thai, không có thai. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương (BL:46-75).

Sau khi sự việc xảy ra, Trịnh Văn Đ đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bà Lê Thị D với số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bà Dung đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS - TH ngày 02/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trịnh Văn Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt Trịnh Văn Đ từ 36 đến 42 tháng tù.

Đề nghị HĐXX ghi nhận việc bị cáo Đ đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên trả lại 01 Giấy phép lái xe số 790095224057 cấp ngày 09/12/2021 và 01 căn cước công dân mang tên Trịnh Văn Đ cho bị cáo Trịnh Văn Đ.

Trả lại 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô đối với xe ô tô BKS 36H-030.34 cho chị Phạm Thị Th2 Ph.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 8 giờ 00 phút ngày 13/12/2022, Trịnh Văn Đ có giấy phép lái xe hạng C đã điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát BKS 36H-030.34, theo hướng huyện Thiệu Hóa đi huyện Yên Định. Khi đến Km 54+750 đường Quốc Lộ 45 thuộc địa phận thôn Phú Hưng, xã Th L, huyện Thiệu Hoá, Thanh Hoá, do vượt xe không đảm bảo an toàn đã đâm va vào chị Dương Thị M2 L2 sinh năm 1996 điều khiển chở theo phía sau cháu Thiều Thảo Trang sinh năm 2019 là con gái chị Lệ và mẹ đẻ là bà Lê Thị D sinh năm 1976 ở cùng thôn Th1, Đ1, xã Th L. Hậu quả bà Lê Thị D tử vong. Hành vi của bị cáo Đ đã vi phạm quy định tại quy định tại điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.. Ngoài ra khi điều khiển phương tiện giao thông Trịnh Văn Đ có sử dụng ma túy (BL114). Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, đồng thời để lại hậu quả nặng nề cho gia đình bị hại, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hành vi đó phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, đại diện cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra gia đình bị cáo thuộc diện đang thờ cúng liệt sỹ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện

chính sách khoan hồng và nhân đạo của Nhà nước. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2012 bị Tòa án Quân sự Quân khu 4 xử 42 tháng tù giam về tội "Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia" và tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2014, đã chấp hành xong hình phạt bổ sung; Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 21 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2020, đã chấp hành xong hình phạt bổ sung. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm, việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô BKS 36H-030.34 do Trịnh Văn Đ điều khiển, đây là phương tiện liên quan đến tại nạn giao thông. Sau khi tiến hành khám nghiệm Cơ quan công an đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp, chủ sở hữu xin tự sửa chữa và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với giấy phép lái xe hạng C số 790095224057 cấp ngày 09/12/2021 mang tên Trịnh Văn Đ, căn cước công dân mang tên Trịnh Văn Đ, HĐXX xét thấy trả lại cho bị cáo là phù hợp. Đối với giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô đối với xe ô tô BKS 36H-030.34, Hội đồng xét xử xét thấy nên trả lại cho chủ xe ô tô là chị Phạm Thị Th2 Ph là phù hợp.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Trịnh Văn Đ 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (ngày 13/12/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Trịnh Văn Đ và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự xong.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại 01 Giấy phép lái xe số 790095224057 cấp ngày 09/12/2021 và 01 căn cước công dân mang tên Trịnh Văn Đ cho bị cáo Trịnh Văn Đ (đã được giao trả cho bị cáo tại Tòa án).

Trả lại 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và 01 giấy chứng nhận bảo

hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô đối với xe ô tô BKS 36H-030.34 cho chị Phạm Thị Th2 Ph (giao trả tại Tòa án).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trịnh Văn Đ phải chịu 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**